

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 184/2024/HS-ST
Ngày: 10/9/2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Sỹ Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Lương Quân.
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Bà Nguyễn Thị Kim Oanh - Thư ký Tòa án.

Tại điểm cầu thành phần - Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đỗ Minh Phước - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 tham gia phiên tòa:

Tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Lê Hoàng Nam - Kiểm sát viên.

Tại điểm cầu thành phần - Trụ sở Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Nguyễn Nhật Tân - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2024 tại điểm cầu trung tâm - Trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh và điểm cầu thành phần - Nhà tạm giữ Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai trực tuyến vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 177/2024/TLST-HS ngày 14/8/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1987/2024/QĐXXST-HS ngày 26/8/2024 đối với bị cáo:

Huỳnh Thị T1, tên gọi khác: không; sinh ngày 19/4/1979 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú: 2 B, Phường E, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: 88/130/1 N, phường P, Quận G, Thành phố Hồ Chí Minh; trình độ học vấn: 1/12; nghề nghiệp: tạp vụ; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; giới tính: nữ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn N1 (đã chết) và bà Trần Thị Kim A (đã chết); tại phiên tòa bị cáo khai có chồng tên Đào Văn H, có 02 con sinh năm 1998 và năm 2003; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/5/2024, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Huỳnh Hữu Đ, sinh năm 1991; trú tại: 2 B, Phường B, Quận D, Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ 40 phút ngày 08/5/2024, Huỳnh Thị T1 điều khiển xe mô tô biển số 59C2-347.96 đến trước hẻm A B, phường P, Quận A để mua ma túy sử dụng. Tại đây, T1 gặp 01 người thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 800.000 đồng ma túy, gồm 300.000 đồng ma túy loại Heroine và 500.000 đồng ma túy đá. T1 đưa trước cho người thanh niên này 700.000 đồng, sau khi nhận được tiền người thanh niên đi vào trong hẻm A B, khoảng 15 phút sau quay ra, T1 tiếp tục đưa nốt số tiền 100.000 đồng, người thanh niên quăng xuống đất 01 gói nylon chứa Heroine và 01 gói nylon chứa ma túy đá, T1 nhặt lấy số ma túy trên cất giữ trong túi áo khoác phía trước, bên phải rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi T1 điều khiển xe đến trước nhà số D N, phường C, Quận A thì bị Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 tuần tra địa bàn, thấy T1 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy nên yêu cầu dừng xe và đưa về trụ sở Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1 làm rõ.

Tại trụ sở Công an phường Cầu Ông Lãnh, T1 tự lấy trong túi áo khoác phía trước, bên phải đang mặc ra 01 gói nylon chứa bột và 01 gói nylon chứa tinh thể, T1 khai là ma túy nên tổ công tác tiến hành thu giữ vật chứng, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền.

Tại bản Kết luận giám định số 5738/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Thị T1, Tổ Thanh D (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, bên trong có: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7678 gam loại Methamphetamine. Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2345 gam loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Huỳnh Thị T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu ở trên. T1 khai nhận bắt đầu sử dụng ma túy Heroine từ năm 2013, thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, T1 biết tại hẻm A B, phường P, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh có người bán ma túy nên tìm đến mua để sử dụng.

Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho T1, quá trình điều tra chưa xác định được nhân thân, lý lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

Vật chứng vụ án: 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiếu tá Phan Tấn Q và Lê Anh K ghi vụ 5738(1763/2024), chứa phần ma túy còn lại sau giám định.

Thu giữ của Huỳnh Thị T1: 01 điện thoại Nokia; 01 áo khoác màu xanh và 01 xe mô tô biển số 59C2-347.96, số khung 5256DY017345, số máy JC52E6055245.

Tại bản Cáo trạng số 185/CT-VKS-Q1 ngày 13/8/2024, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Huỳnh Thị T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thị T1 thừa nhận các hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1. Bị cáo T1 thừa nhận tội danh mà Viện kiểm sát truy tố là đúng, không oan sai.

Ông Huỳnh Hữu Đ trình bày do có mối quan hệ là chị em nên ngày 08/5/2024, ông có cho bị cáo T1 mượn chiếc xe mô tô biển số 59C2-347.96 để đi mua đồ ăn, ông không biết bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy nên đề nghị Hội đồng xét xử cho ông được nhận lại chiếc xe trên.

Sau khi kiểm tra toàn bộ lời khai của bị cáo cùng với các tài liệu chứng cứ khác được đưa ra xem xét tại phiên tòa; đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Huỳnh Thị T1 về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T1 từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong là ma túy còn lại sau giám định; 01 áo khoác màu xanh. Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị T1: 01 điện thoại Nokia. Trả lại cho ông Huỳnh Hữu Đ: 01 xe mô tô biển số 59C2-347.96, số khung 5256DY017345, số máy JC52E6055245.

Bị cáo Huỳnh Thị T1 thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

Trong phần nói lời sau cùng, bị cáo Huỳnh Thị T1 thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt để sớm được trở về với gia đình, hòa nhập xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo

Huỳnh Thị T1 không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nội dung trình bày của bị cáo Huỳnh Thị T1 tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên đã có đủ cơ sở xác định:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 20 giờ 40 phút ngày 08/5/2024, Huỳnh Thị T1 điều khiển xe mô tô biển số 59C2-347.96 đến trước hẻm A B, phường P, Quận A gặp 01 người thanh niên chưa rõ lai lịch để mua 800.000 đồng ma túy loại heroine và ma túy đá để sử dụng. Sau khi nhận gói nylon chứa Heroine và gói nylon chứa ma túy đá, T1 cất giữ trong túi áo khoác phía trước, bên phải rồi điều khiển xe đi về. Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, khi T1 đang điều khiển xe đến trước nhà số D N, phường C, Quận A thì bị kiểm tra, phát hiện bắt quả tang. T1 tự lấy từ trong túi áo khoác phía trước, bên phải đang mặc ra 01 gói nylon chứa bột và 01 gói nylon chứa tinh thể, T1 khai là ma túy mua về để sử dụng.

[3] Tại bản Kết luận giám định số 5738/KL-KTHS ngày 17/5/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: 01 gói được niêm phong bên ngoài có dấu vân tay, chữ ký ghi tên Huỳnh Thị T1, Tổ Thanh D (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường Cầu Ông Lãnh, Quận 1, bên trong có: Tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,7678 gam loại Methamphetamine. Bột màu trắng là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2345 gam loại Heroine.

[4] Từ nội dung đã nhận định từ mục [1] đến mục [3] có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Huỳnh Thị T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bản Cáo trạng đã truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Thị T1 là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, không những gây mất trật tự trị an, sức khỏe con người, mà còn làm tha hóa thanh thiếu niên, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm minh nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần đấu tranh, phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

[6] Do bị cáo Huỳnh Thị T1 không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nhân thân: bị cáo Huỳnh Thị T1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[8] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Huỳnh Thị T1 không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[10] Căn cứ vào tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xét bị cáo nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định nên cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo.

[11] Về hành vi của đối tượng liên quan: đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T1, do bị cáo khai không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục xác minh, làm rõ, khi có căn cứ sẽ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không xét.

[12] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và 01 áo khoác màu xanh không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia thu giữ của bị cáo Huỳnh Thị Tuyết . Đây là tài sản cá nhân của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với 01 xe mô tô biển số 59C2-347.96, số khung 5256DY017345, số máy JC52E6055245 thu giữ của bị cáo Huỳnh Thị T1, qua xác minh xe do ông Huỳnh Hữu Đ là em trai của bị cáo đứng tên sở hữu. Ngày 08/5/2024, ông Đ cho T1 mượn xe để đi công việc cá nhân, ông Đ không biết T1 sử dụng xe mô tô trên để đi mua ma túy nên trả lại xe cho ông Đ.

[13] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị T1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Huỳnh Thị T1 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/5/2024.

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 gói niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Thiếu tá Phan Tấn Q và Lê Anh K ghi số vụ 5738 (1763/2024), chứa phần còn lại sau giám định và 01 áo khoác màu xanh.

- Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị T1: 01 điện thoại di động hiệu Nokia, số Imei 1: 353163116379966, số Imei 2: 353163117379965.

- Trả lại cho ông Huỳnh Hữu Đ: 01 xe mô tô biển số 59C2-347.96, số khung 5256DY017345, số máy JC52E6055245.

(Tất cả vật chứng trên theo phiếu nhập kho vật chứng số 199/2024/PNK-THAHS ngày 26/6/2024 của Đội THAHS & HTTP Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh).

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Huỳnh Thị T1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2021, bị cáo Huỳnh Thị T1, ông Huỳnh Hữu Đ được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi bổ sung năm 2014 (sau đây gọi tắt là Luật Thi hành án dân sự) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND Quận 1, TP.HCM; (3)
- Bị cáo; (1)
- Nhà tạm giữ Công an Quận 1; (2)
- Cơ quan THA-HS có thẩm quyền; (1)
- Phòng PV06-CA TP.HCM; (1)
- Chi cục THADS Quận 1; (1)
- Công an Quận 1; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Đường sự; (2)
- Lưu: VP, hồ sơ./. (P/20) (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Sỹ Hùng